

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÝ NHÂN
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 54/2023/HS-ST

Ngày: 13/9/2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Hân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Quốc Định và ông Nguyễn Duy Phong.

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Phương Thảo - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 47/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2023/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc T, sinh năm 1988 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn H và bà Phạm Thị C; có vợ là Bùi Thị H và có 01 con sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 30/5/2017, Tòa án nhân dân tỉnh Long An xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo đã chấp hành xong bản án ngày 21/8/2017.

Bị tạm giữ từ ngày 24/5/2023 và chuyển tạm giam từ ngày 30/5/2023 đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Bùi Thị H, sinh năm 1986; Nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện L, tỉnh Hà Nam. Có mặt.

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn T. Vắng mặt.

- Người chứng kiến: Ông Phạm Thanh H1. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 40 phút ngày 24/5/2023, tổ công tác của Công an huyện L, tỉnh Hà Nam phối hợp với Công an xã Đ, huyện, tỉnh Hà Nam làm nhiệm vụ tuần tra

trên đoạn đường tuyến bê tông thuộc thôn T, xã Đ, huyện L, tỉnh Hà Nam thì phát hiện Nguyễn Quốc T đang ngồi trên xe mô tô biển kiểm soát 90B2 - 697.16 nói chuyện với một người đàn ông có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra. Quá trình kiểm tra, đối tượng nam giới đứng bên cạnh T lợi dụng sơ hở đã bỏ trốn, tổ công tác phát hiện và thu giữ trên nền đường cạnh chỗ Nguyễn Quốc T đang đứng 03 gói giấy màu vàng (bên trong màu trắng) chứa chất bột màu trắng dạng cục mà T ném từ trên tay xuống được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT05; thu trong ốp sau điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen của Nguyễn Quốc T 01 gói giấy màu vàng (bên trong màu trắng) chứa chất bột màu trắng dạng cục được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT03 và 01 dao lam cũ đã qua sử dụng được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT04. Tại chỗ, Nguyễn Quốc T khai 04 gói giấy bạc màu vàng chứa chất bột màu trắng dạng cục là ma túy, loại Heroine của bị cáo, bị cáo mang đi bán kiếm lời thì bị công an bắt quả tang. Ngoài ra, khi bắt còn thu giữ của Nguyễn Quốc T: 01 điện thoại di động OPPO, 01 xe mô tô BKS 90B2 - 697.16 và số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng; thu tại nền đường bê tông ngay tại chỗ T đứng 01 điện thoại di động Masstel.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Quốc T, Cơ quan điều tra không thu giữ tài liệu, đồ vật gì liên quan đến vụ án.

Tại bản kết luận giám định số 285/KL-KTHS ngày 29/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận:

"- Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì niêm phong ký hiệu QT03 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,053g, loại Heroine.

- 01 dao lam màu trắng nhãn hiệu CROMA trong phong bì niêm phong ký hiệu QT04 gửi giám định có bám dính ma túy loại Heroine

- Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì niêm phong ký hiệu QT05 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,215g, loại Heroine."

Về nguồn gốc chất ma túy đã thu giữ, theo Nguyễn Quốc T khai: Khoảng 8 giờ ngày 24/5/2023, T đi nhờ xe máy của người đi đường đến khu vực cầu Đá thuộc thành phố N, tỉnh Nam Định mua của một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) 02 gói ma túy với giá 400.000 (Bốn trăm nghìn) đồng về vừa để sử dụng, vừa để bán kiếm lời, T dùng dao lam chia số ma túy mua được thành 04 gói. Tối ngày 24/5/2023, T đang bán ma túy cho bạn nghiện thì bị Công an phát hiện bắt quả tang.

Về vật chứng vụ án: Số Heroine còn lại sau giám định và 01 dao lam do Cơ quan giám định hoàn trả được niêm phong trong 03 phong bì số 285/KTHS ghi "mẫu vật hoàn trả QT03, mẫu vật hoàn trả QT05, mẫu vật hoàn trả QT04"; 01 điện thoại di động OPPO màu đen đã sử dụng; 01 điện thoại di động Masstel trong có lắp sim điện thoại số 0364308277, số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng và 01 xe mô tô BKS 90B2 - 697.16 được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện L.

Quá trình điều tra: Nguyễn Quốc T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện.

Tại bản cáo trạng số 52/CT-VKSLN ngày 28/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam, truy tố Nguyễn Quốc T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, xử phạt Nguyễn Quốc T từ 03 (Ba) năm tù đến 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Phạt bổ sung đối với bị cáo từ 10.000.000 (Mười triệu) đồng đến 15.000.000 (Mười lăm triệu) đồng nộp ngân sách nhà nước. Đồng thời đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy số ma túy và chiếc dao lam hoàn lại sau giám định; tịch thu sung nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động OPPO và 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng của Nguyễn Quốc T, 01 điện thoại di động MASSTEL có lắp sim số 0364308277, trả lại chị Hợp chiếc xe mô tô BKS 90B2 - 697.16 và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Quốc T khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân đã truy tố; không có ý kiến tranh luận, bào chữa hay khiếu nại gì và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Bùi Thị H xác định chiếc xe mô tô BKS 90B2 - 697.16 là tài sản hợp pháp của chị có trước khi kết hôn với bị cáo T, chị không nhập vào tài sản chung của gia đình, bị cáo T tự lấy xe đi chị không biết và đề nghị được nhận lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, khách quan.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người làm chứng, người chứng kiến vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[3] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, người chứng kiến, vật chứng thu được, kết luận giám định về ma túy và các tài liệu, chứng cứ khác lưu trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đủ cơ sở kết luận:

Hồi 20 giờ 40 phút ngày 24/5/2023, tại trục đường bê tông thuộc thôn T, xã Đ, huyện L, tỉnh Hà Nam, Nguyễn Quốc T đang cất giữ trái phép 0,268 gam ma túy, loại Heroine để bán cho một đối tượng nam giới kiếm lời, khi T đang giao dịch bán ma túy thì bị Tổ công tác của Công an huyện Lý Nhân phối hợp với Công an xã Đ, huyện L, tỉnh Hà Nam phát hiện bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Quốc T đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam truy tố bị cáo là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- *Về nhân thân*: Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị kết án và xử phạt tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- *Về tình tiết tăng nặng*: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- *Về tình tiết giảm nhẹ*: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, Nguyễn Quốc T đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân, đồng thời thể hiện sự ăn năn hối cải về việc mình đã gây ra, mong muốn được sửa chữa lỗi lầm - Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt:

- Về hình phạt chính: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có thể cải tạo được bị cáo, đồng thời có tác dụng phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo yên tâm chấp hành án, sớm hoà nhập cộng đồng xã hội, đồng thời cũng thấy được tính nhân đạo của pháp luật đối với người phạm tội.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội nhằm mục đích thu lợi bất chính nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại Điều 35 và khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Toàn bộ số ma túy hoàn lại là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và 01 dao lam cũ đã qua sử dụng không còn giá trị sử dụng được niêm phong trong 03 phong bì số 285/KL-KTHS ghi “*Mẫu vật hoàn trả QT 03, Mẫu vật hoàn trả QT 04, Mẫu vật hoàn trả QT 05*” cần tịch thu và tiêu hủy.

- 01 điện thoại OPPO là tài sản của bị cáo, 01 điện thoại di động Masstel thu tại nền đường bê tông ngay tại chỗ T đứng là của người mua ma túy, cả hai

chiếc điện thoại này đều được đã sử dụng để liên lạc mua bán ma túy nên tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- Số tiền 300.000 đồng thu của bị cáo Nguyễn Quốc T là tài sản bị cáo có được từ hành vi bán trái phép chất ma túy nên tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 (một) xe mô tô BKS 90B2 - 697.16, nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS; số khung: C640CY694019; số máy: 5C64694019; xe cũ đã qua sử dụng là tài sản hợp pháp của chị Bùi Thị H, chị H không biết bị cáo sử dụng xe để đi bán ma túy nên trả lại chị Bùi Thị H.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Về các vấn đề khác: Đối với đối tượng Nguyễn Quốc T khai đã bán ma túy cho T và đối tượng đang giao dịch mua ma túy của T, do chỉ có lời khai duy nhất của bị cáo và thông tin về các đối tượng không đầy đủ nên cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để xác minh, xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1, Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quốc T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quốc T 03 (Ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/5/2023.

2. Hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 251 và Điều 35 Bộ luật hình sự.

Phạt tiền Nguyễn Quốc T 10.000.000 (Mười triệu) đồng nộp ngân sách Nhà nước

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu và tiêu huỷ: 03 (Ba) phong bì niêm phong có số 285/KTHS, ghi “*Mẫu vật hoàn trả QT03, Mẫu vật hoàn trả QT04, Mẫu vật hoàn trả QT05*” của Phòng KTHS Công an tỉnh Hà Nam. Tình trạng phong bì niêm phong dán kín nguyên vẹn.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động OPPO vỏ màu đen có số IMEI1: 8680577058551491 đã qua sử dụng và 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng của Nguyễn Quốc Toàn; 01 (Một) điện thoại di động MASSTEL có số IMEI1: 358044846980080 đã qua sử dụng có lắp sim số 0364308277.

- Trả lại chị Bùi Thị H 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu SIRIUS BKS 90B2 - 697.16; số khung: C640CY694019; số máy: 5C64694019; trên thân xe có dán tem SIRIUS RC, sơn màu trắng đen, không có gương chiếu hậu bên phải.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lý Nhân với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lý Nhân; số tiền xử lý nêu trên hiện đang gửi giữ tại Ủy nhiệm chi số 13 lập ngày 30/8/2023)

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Quốc T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tối Cao (vụ GDKT I).
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại giam CA tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Cơ quan CSĐT, Cơ quan THA hình sự - Công an huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện Lý Nhân;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Hân